

Số: 339/TTr-UBND

*Cần Thơ, ngày 17 tháng 11 năm 2024*

## **TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố  
quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào dân tộc thiểu số  
nhân dịp lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào dân tộc thiểu số (gọi tắt là DTTS) nhân dịp lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn cụ thể như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

##### a) Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2003 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc có 5 nhóm quan điểm, trong đó nêu rõ: “Phát triển toàn diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh - quốc phòng trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi; gắn tăng trưởng kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện tốt chính sách dân tộc...”;

- Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới, tại mục 4.2 đã nêu cụ thể: “Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến đồng bào DTTS”, “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền ở vùng đồng bào DTTS và miền núi; tăng cường đồng thuận xã hội; củng cố lòng tin của đồng bào với Đảng và Nhà nước, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, hòa nhập phát triển cùng với đất nước”;

- Kế hoạch số 191-KH/TU ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Thành ủy về thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị: “Cụ thể hóa kịp thời các chính sách phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh phù hợp với đặc điểm, tình hình và điều kiện phát triển của thành phố”, “Tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố lòng tin đối với Đảng và Nhà nước, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, hòa nhập góp phần cùng xây dựng, phát triển thành phố”.

Các cơ sở chính trị vừa nêu thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, củng cố thêm lòng tin của đồng bào DTTS đối với Đảng, Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn

kết toàn dân tộc, góp phần đảm bảo quốc phòng - an ninh trong đồng bào DTTS.

b) Cơ sở pháp lý

- Khoản 6 Điều 19 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân về công tác dân tộc: “Quyết định biện pháp thực hiện chính sách dân tộc, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, nâng cao dân trí của đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tăng cường đoàn kết toàn dân và tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc ở địa phương”;

- Khoản 3 Điều 27 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng an ninh ở địa phương”.

- Điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”;

- Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước: quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”.

- Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc và Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc cũng đã bổ sung chính sách đặc thù chi thăm hỏi, chúc mừng, hỗ trợ đối với một số đơn vị, cá nhân là người DTTS nhằm thể chế hóa chủ trương “Tăng cường đồng thuận xã hội; củng cố lòng tin của đồng bào với Đảng và Nhà nước, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, hòa nhập phát triển cùng với đất nước...” tại mục 4.2 Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới, cụ thể như sau:

+ Tại khoản 5 Điều 1 quy định về: nội dung chi và mức chi thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên Đán, Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các DTTS, nhân dịp Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Ủy ban Dân tộc đi thăm, làm việc tại các địa phương và thăm hỏi, động viên khi người DTTS, hộ DTTS ở vùng đồng bào DTTS bị thiệt hại

do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc khó khăn đột xuất;

+ Tại điểm a khoản 9 Điều 1 quy định: “Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về công tác dân tộc; xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc, cơ chế đặc thù thực hiện chính sách dân tộc, các chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS”.

## 2. Cơ sở thực tiễn

a) Thành phố có 369.453 hộ, với 1.272.501 người<sup>1</sup>, trong đó có 19 DTTS gồm 10.051 hộ, 36.795 người<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 2,9% trên tổng dân số toàn thành phố, trong đó: đồng bào dân tộc Khmer có 6.530 hộ, 23.778 người, chiếm 1,87% trên tổng dân số toàn thành phố; đồng bào dân tộc Hoa có 3.351 hộ, 12.589 người, chiếm 1% trên tổng dân số toàn thành phố; đồng bào các DTTS còn lại có 170 hộ, 428 người chiếm 0,03% trên tổng dân số toàn thành phố;

b) Hiện nay, trên địa bàn thành phố còn 54 hộ nghèo DTTS, chiếm tỷ lệ 0,54% trên tổng số hộ DTTS (giảm 59 hộ nghèo so với đầu năm 2023), trong đó: hộ nghèo dân tộc Khmer có 44 hộ (chiếm 81,5% trên tổng số hộ nghèo DTTS), hộ nghèo dân tộc Hoa có 09 hộ (chiếm 16,7% trên tổng số hộ nghèo DTTS), hộ nghèo dân tộc Chăm có 01 hộ; hộ cận nghèo DTTS còn 436, chiếm tỷ lệ 4,34% trên tổng số hộ DTTS (giảm 145 hộ cận nghèo so với đầu năm 2023), trong đó: hộ cận nghèo dân tộc Khmer có 412 hộ (chiếm 94,5% trên tổng số hộ cận nghèo DTTS), hộ cận nghèo dân tộc Hoa có 20 hộ (chiếm 4,6% trên tổng số hộ cận nghèo DTTS), hộ cận nghèo dân tộc Chăm có 02 hộ, hộ cận nghèo các dân tộc khác có 02 hộ<sup>3</sup>. Mặc dù tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo đã giảm nhiều qua các năm nhờ thực hiện tốt các chính sách và sự hỗ trợ thêm của các ngành, các cấp từ nguồn vận động xã hội hóa, tuy nhiên các hộ nghèo, cận nghèo hiện nay vẫn còn rất khó khăn;

c) Về hộ gia đình chính sách DTTS có 85 hộ (dân tộc Khmer 70 hộ, dân tộc Hoa 11 hộ, dân tộc Mường 01 hộ, dân tộc Tày 03 hộ); cán bộ hưu trí DTTS có 109 người (dân tộc Khmer 42 người, dân tộc Hoa 56 người, dân tộc Mường 01 người, dân tộc Nùng 04 người, dân tộc Tày 04 người, dân tộc Thái 02 người);

d) Trong những năm qua, việc hỗ trợ mang tính chất như quà tặng nhân dịp lễ, tết trọng đại cho cán bộ hưu trí, hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo là người DTTS không được bố trí kinh phí để thực hiện do chưa có quy định cụ thể, cơ quan công tác dân tộc chưa thực hiện được thường xuyên và gặp nhiều khó khăn; hàng năm để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và chính sách dân tộc, cơ quan công tác dân tộc đã tích cực trực tiếp đi vận động xã hội hóa nhưng rất khó khăn, việc thực hiện thăm hỏi, chúc mừng, động viên, tặng quà được thực hiện nhờ sự hỗ trợ của Lãnh đạo thành phố vận động và từ nguồn quỹ vì người nghèo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ, cụ thể như sau.

<sup>1</sup> Theo Quyết định số 2680/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND thành phố Cần Thơ.

<sup>2</sup> Số liệu tổng hợp từ quận, huyện.

<sup>3</sup> Theo Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Cần Thơ năm 2023.

- Năm 2021: trao tặng 200 phần quà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, cán bộ hưu trí, gia đình chính sách DTTS từ nguồn xã hội hóa do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố vận động hỗ trợ cho Ban Dân tộc;

- Năm 2022: trao tặng 117 phần quà cho các hộ nghèo DTTS do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ hỗ trợ từ nguồn quỹ vì người nghèo;

- Năm 2023: tặng quà cho 95 phần quà cho các hộ nghèo DTTS do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ hỗ trợ từ nguồn quỹ vì người nghèo;

- Năm 2024: tặng 64 phần quà cho các hộ nghèo DTTS do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ hỗ trợ từ nguồn quỹ vì người nghèo.

đ) Đối với việc hộ DTTS bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn: Theo báo cáo của các quận, huyện, hàng năm số hộ DTTS bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn khoảng 20 trường hợp, cơ quan công tác dân tộc chưa thể hiện được vai trò cơ quan quản lý về công tác dân tộc kịp thời đến thăm hỏi, động viên do không có kinh phí để tổ chức thực hiện;

e) Hiện nay, tình hình an ninh trật tự trong đồng bào DTTS trên địa bàn Cần Thơ cơ bản là ổn định. Tuy nhiên, trên thực tế vừa qua, đối với một số vụ việc vi phạm pháp luật có liên quan đến đồng bào DTTS xảy ra ở một số địa phương chủ yếu là người DTTS nghèo, hoàn cảnh khó khăn dễ bị tác động, ảnh hưởng. Do đó bị kẻ xấu dùng tiền, vật chất để lợi dụng, lôi kéo thực hiện theo ý đồ của chúng nên vi phạm pháp luật, gây mất an ninh, chính trị tại địa phương kéo theo nhiều hệ lụy cần cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành phải vào cuộc giải quyết trong thời gian dài, hết sức khó khăn mới ổn định được tình hình;

g) Nghị quyết được ban hành dự kiến chi hàng năm khoảng 1.292.000.000 đồng/năm (*Phụ lục kèm theo*); cụ thể:

- Chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp Tết Nguyên đán (chi thăm hỏi đồng bào dân tộc Hoa và các dân tộc khác, do tết của đồng bào dân tộc Hoa và các dân tộc khác trùng với Tết Nguyên đán), dự kiến 116.000.000 đồng;

- Chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp Tết Chôl Chnăm Thmây (Chi thăm hỏi đồng bào dân tộc Khmer), dự kiến 568.000.000 đồng;

- Chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp lễ Sene Đôn-ta (Chi thăm hỏi đồng bào dân tộc Khmer), dự kiến 568.000.000 đồng;

- Chi thăm hỏi, động viên hộ DTTS bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn, dự kiến 40.000.000 đồng.

h) Tuy phát sinh kinh phí nhưng tác động và hiệu quả mang lại là rất lớn, đã có nhiều ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thể hiện sự thống nhất và ủng hộ việc ban hành Nghị quyết là cần thiết do việc thực hiện chi thăm hỏi, chúc mừng, động viên đối với đồng bào DTTS được kịp thời, thường xuyên, lâu dài, công khai, minh bạch giúp cơ quan công tác dân tộc thành phố có nhiều điều kiện tiếp xúc, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, tạo mối quan hệ gắn bó, gần gũi với đồng bào DTTS, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa cấp ủy Đảng, Chính quyền với đồng

bào DTTS (nhất là đối với đồng bào DTTS nghèo, hoàn cảnh khó khăn), tạo hiệu ứng tốt, qua đó tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhận thức đúng, đủ pháp luật, góp phần đảm bảo quốc phòng - an ninh trong đồng bào DTTS nói riêng và toàn thành phố nói chung; đồng thời cũng góp phần hỗ trợ thêm cho hộ nghèo, cận nghèo, tạo động lực vươn lên thoát nghèo để thành phố hoàn thành mục tiêu không còn hộ nghèo trên địa bàn;

i) Việc ban hành Nghị quyết có tính chất đặc thù “quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn” mang tính chất quà tặng chúc mừng, thăm hỏi, động viên ngoài các chế độ, chính sách có liên quan mà người DTTS đang được hưởng theo quy định hiện hành;

k) Trong quá trình xây dựng Nghị quyết có tham khảo Nghị quyết của một số địa phương như:

+ Tỉnh Kon Tum ban hành Nghị quyết số 73/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Nghị quyết số 72/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 73/2020/NQ-HĐND, nội dung chi liên quan cụ thể: Hỗ trợ thăm hỏi, động viên, biểu dương đối với hộ DTTS tiêu biểu nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm, mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/hộ/năm; Hỗ trợ hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm, mức hỗ trợ 600.000 đồng/hộ/năm;

+ Tỉnh Bình Định ban hành Nghị quyết hỗ trợ đồng bào DTTS: Nghị quyết số 39/2022/ND-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số chính sách đối với đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh gồm: chính sách cấp không thu tiền muối i-ốt, chính sách hỗ trợ học sinh đi học, chính sách trợ giá sử dụng giống lúa lai, chính sách đối với người có uy tín và chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với người DTTS thuộc hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh;

l) Xuất phát từ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và đặc biệt là từ cơ sở thực tiễn nêu trên cho thấy việc ban hành Nghị quyết có tính chất đặc thù của địa phương là cần thiết và phù hợp nhằm thể chế hóa các chủ trương Nghị quyết của Trung ương, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, củng cố thêm lòng tin của đồng bào DTTS đối với Đảng, Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và cũng là cầu nối của Đảng, Chính quyền và đồng bào DTTS trên mọi lĩnh vực đời sống, xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Do vậy việc trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành **Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn** có tính chất đặc thù của địa phương là thực sự cần thiết, phù hợp với quy định và đúng thẩm quyền.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích ban hành văn bản**

a) Vừa hỗ trợ về mặt kinh tế vừa góp phần ổn định về chính trị, xã hội, góp phần hỗ trợ đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào DTTS, bảo tồn, phát huy những phong tục, tập quán, lễ hội truyền thống và văn hóa tốt đẹp của mỗi dân tộc;

b) Tạo điều kiện để cơ quan công tác dân tộc thành phố đến và gần gũi với đồng bào DTTS được nhiều hơn. Qua đó, lồng ghép tuyên truyền vận động, nắm thông tin tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong đồng bào DTTS;

c) Cụ thể hóa quy định công tác chi thăm hỏi, động viên, tranh thủ của cơ quan công tác dân tộc thành phố đối với đồng bào DTTS trên địa bàn thành phố.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

a) Thực hiện chính sách trên quan điểm: “Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển”;

b) Quan tâm đối tượng là đồng bào DTTS còn khó khăn, có khó khăn đột xuất;

c) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản trong hệ thống pháp luật; đảm bảo tính minh bạch, khả thi, kịp thời của văn bản pháp luật;

d) Nghị quyết là cơ sở pháp lý để Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị về công tác dân tộc của địa phương.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp lễ, tết trọng đại và khi bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn.

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Cán bộ hưu trí, hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo là người DTTS theo quy định pháp luật có đăng ký thường trú;

b) Hộ DTTS theo quy định pháp luật bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn.

## **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Quá trình xây dựng Nghị quyết**

a) Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 về đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân các ngày lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai;

b) Ngày 21 tháng 8 năm 2024, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã

thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết tại Công văn số 512/HĐND-TT về ý kiến của thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Cơ quan soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị quyết và lấy ý kiến, thực hiện việc đăng công thông tin điện tử 30 ngày theo quy định; đồng thời để có thêm cơ sở thực tế, trong quá trình xây dựng Nghị quyết, cơ quan soạn thảo đã phát Phiếu lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động (gồm cán bộ hưu trí, hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có uy tín trong đồng bào DTTS tại các quận, huyện), kết quả có 110 phiếu thống nhất với các chính sách tại dự thảo Nghị quyết;

d) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tổ chức phản biện đối với Hồ sơ xây dựng Nghị quyết và có Công văn số 281/MTTQ-BTT ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân các ngày lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai. Cơ quan soạn thảo đã có tiếp thu, điều chỉnh tại Báo cáo số 896/BDT-VP ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân các ngày lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn;

đ) Trên cơ sở thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 3276/BC-STP ngày 25 tháng 10 năm 2024 về thẩm định dự thảo Nghị quyết nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân các ngày lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn, cơ quan soạn thảo đã giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số 994/BC-BDT ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn;

e) Ngày 13 tháng 11 năm 2024, Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố đã họp thống nhất thông qua dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn.

## **2. Giải trình các ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tại Công văn số 512/HĐND-TT ngày 21 tháng 8 năm 2024.**

Đối với các ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tại Công văn số 512/HĐND-TT, Ủy ban nhân dân thành phố giải trình, báo cáo như sau:

a) Đối với căn cứ pháp lý về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đã được làm rõ tại khoản 1 Mục I nêu trên, tuy chưa có nội dung quy định trực tiếp để làm cơ sở cho các địa phương xây dựng, ban hành Nghị quyết,

nhưng qua các văn bản, đặc biệt là Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ đã quy định nội dung chi và mức chi thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, tết hoặc lễ hội truyền thống của các DTTS, nhân dịp lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Ủy ban Dân tộc đi thăm, làm việc tại các địa phương và thăm hỏi, động viên khi người DTTS, hộ DTTS ở vùng đồng bào DTTS bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc khó khăn đột xuất. Đây cũng là cơ sở để trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét ban hành Nghị quyết;

b) Nghị quyết khi ban hành có ý nghĩa quan trọng, thiết thực đối với đồng bào đồng bào DTTS. Nghị quyết nhằm mục đích hỗ trợ mang tính chất quà tặng trong các dịp lễ, tết trọng đại, góp phần tạo điều kiện cho đồng bào DTTS đón lễ, tết của dân tộc được vui tươi, đầm ấm và cũng góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; đồng thời mang tính chất động viên, thăm hỏi do cơ quan công tác dân tộc cấp thành phố thực hiện đối với hộ DTTS bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn;

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hài hòa, công bằng giữa các đối tượng trong đồng bào DTTS, cụ thể: Mức hỗ trợ cho các đối tượng là bằng nhau, Nghị quyết tập trung thực hiện thăm hỏi các dịp lễ, tết trọng đại, có sức ảnh hưởng lớn trong đồng bào DTTS trên địa bàn thành phố (gồm tết Nguyên đán, tết Chôl Chnăm Thmây và lễ Sene Đonta).

c) Về cơ sở đề xuất mức chi

Đối với nội dung chi thăm hỏi nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết Chôl Chnăm Thmây và thăm hỏi, động viên hộ DTTS bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn: trên cơ sở mức chi theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ đã quy định nội dung chi và mức chi thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, tết hoặc lễ hội truyền thống của các DTTS và thăm hỏi, động viên khi người DTTS, hộ DTTS ở vùng đồng bào DTTS bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc khó khăn đột xuất, cụ thể:

- “Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết, lễ hội truyền thống của các DTTS của các DTTS nhân dịp lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Ủy ban Dân tộc thăm và làm việc tại các địa phương. Mức chi tối đa 1.000.000 đồng/người, hộ/lần và không quá 3.000.000 đồng/người, hộ/năm;

- Thăm hỏi, động viên người DTTS, hộ DTTS ở vùng đồng bào DTTS bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc khó khăn đột xuất khác, mức chi tối đa 5.000.000 đồng/hộ/lần, không quá 10.000.000 đồng/hộ/lần/năm”;

d) Đối với nguồn lực, điều kiện đảm bảo thực hiện nghị quyết: thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo nhận thấy rằng theo dự toán kinh phí một năm chỉ 1,292 tỷ đồng khi thực hiện Nghị quyết so với tác động và hiệu quả mang lại là rất lớn thì việc chi này là cần thiết. Ngoài ra theo tình hình cụ thể, Ủy ban nhân dân thành phố có thể vận động từ các nguồn hợp pháp khác để thực hiện.



## V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

### 1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm có 06 Điều, cụ thể:

- a) Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;
- b) Điều 2. Nguyên tắc chi;
- c) Điều 3. Nội dung chi và mức chi;
- d) Điều 4. Kinh phí thực hiện;
- đ) Điều 5. Trách nhiệm thi hành;
- e) Điều 6. Hiệu lực thi hành.

### 2. Nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết

a) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp lễ, tết trọng đại và khi bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn;

- Đối tượng áp dụng:

+ Cán bộ hưu trí, hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo là người DTTS theo quy định pháp luật có đăng ký thường trú;

+ Hộ DTTS theo quy định pháp luật bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn.

b) Nguyên tắc chi:

- Đảm bảo đúng đối tượng, hài hòa giữa các dân tộc;

- Đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch.

c) Nội dung chi và mức chi:

Ngoài các chủ trương, chính sách theo quy định hiện hành, nhân dịp lễ, tết trọng đại và khi bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn, đồng bào DTTS còn được hưởng chính sách như sau:

- Chi thăm hỏi, chúc mừng nhân dịp lễ, tết trọng đại của đồng bào DTTS hằng năm đối với các đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 1. Mức chi 1.000.000 đồng/người, hộ/lần và không quá 2 lần/năm;

- Chi thăm hỏi, động viên hộ DTTS bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn. Mức chi 2.000.000 đồng/hộ/lần/năm;

c) Kinh phí thực hiện:

Ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định hiện hành và các nguồn vận động hợp pháp khác.

## VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định hiện hành và các nguồn vận động hợp pháp khác, cụ thể:

1. Ngân sách thành phố đảm bảo theo quy định hiện hành.
2. Ngân sách thực hiện sẽ giảm trừ tương ứng với nguồn kinh phí được vận động xã hội hóa.

## VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Không có

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân các ngày lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn.

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Đính kèm: (1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào DTTS nhân dịp lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai; (2) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 3276/BC-STP ngày 25/10/2024; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định số 994/BC-BDT ngày 31/10/2024 của Ban Dân tộc; (4) Báo cáo số 896/BC-BDT ngày 15/10/2024 của Ban Dân tộc về việc tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; (5) Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các tổ chức, cá nhân; (6) Văn bản góp ý của tổ chức, cá nhân; (7) ảnh đăng công thông tin điện tử; (8) Tổng hợp kết quả Phiếu lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động của Nghị quyết)

### Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Ban VHXH - HĐND TP;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Ban Dân tộc;
- VP.UBND TP (2, 3AC);
- Lưu: VT, HK.

H

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Việt Trường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2024

### NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp lễ, tết trọng đại và bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ KHÓA ..., KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc và Nghị định 127/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc;

Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ..... tháng .... năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc .....; Báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND-VHXXH ngày...tháng...năm 2023 của Ban Văn hóa – Xã hội; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

### QUYẾT NGHỊ:

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi thăm hỏi đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp lễ, tết trọng đại và khi bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn.

##### 2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ hưu trí, hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số theo quy định pháp luật có đăng ký thường trú;
- Hộ dân tộc thiểu số theo quy định pháp luật bị thiệt hại do thiên tai, hỏa

hoạn.

## **Điều 2. Nguyên tắc chi**

1. Đảm bảo đúng đối tượng, hài hòa giữa các dân tộc.
2. Đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch.

## **Điều 3. Nội dung chi và mức chi**

Ngoài các chủ trương, chính sách theo quy định hiện hành, nhân dịp lễ, tết trọng đại và khi bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn, đồng bào dân tộc thiểu số còn được hưởng chính sách như sau:

1. Chi thăm hỏi, chúc mừng nhân dịp lễ, tết trọng đại của đồng bào dân tộc thiểu số hằng năm đối với các đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 1. Mức chi 1.000.000 đồng/người, hộ/lần và không quá 2 lần/năm.
2. Chi thăm hỏi, động viên hộ dân tộc thiểu số bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn. Mức chi 2.000.000 đồng/hộ/lần/năm.

## **Điều 4. Kinh phí thực hiện**

Ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định hiện hành và các nguồn vận động hợp pháp khác.

## **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2024 và đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày ...tháng ... năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP Cần Thơ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**